

NỘI DUNG THI GIỮA HKII 2023-2024

TOÁN LỚP 6

➤ Gồm hai phần:

Trắc nghiệm (3 điểm) và Tự luận (7 điểm)

➤ Nội dung:

Đại số:

- Phân số với tử số và mẫu số là số nguyên.
 - + Biết dùng phân số để biểu thị số phần như nhau trong tình huống thực tiễn đơn giản.
 - + Biết biểu diễn số nguyên ở dạng phân số.
 - + Nhận biết và giải thích được hai phân số bằng nhau.
- Tính chất cơ bản của phân số.
 - + Vận dụng được các tính chất cơ bản của phân số.
 - + Quy đồng và rút gọn phân số.
- So sánh hai phân số, sắp xếp thứ tự.
- Các phép toán cộng, trừ, nhân, chia phân số.
- Giá trị phân số của một số.
 - + Tính được giá trị phân số của một số.
 - + Tìm được một số khi biết giá trị phân số của nó.
- Hỗn số.
- Toán thực tế: Vận dụng được kiến thức số học để giải quyết những vấn đề thực tiễn (phức hợp, không quen thuộc)

Hình học:

- Nhận diện được hình có trục đối xứng, hình có tâm đối xứng, hình vừa có trục vừa có tâm đối xứng (Cả những hình cơ bản và những hình trong tự nhiên)
- Xác định được số trục đối xứng của một hình.
- Vẽ và xác định được điểm, đường thẳng.

- Vẽ và xác định được điểm thuộc hay không thuộc đường thẳng. Ba điểm thẳng hàng, ba điểm không thẳng hàng.
- Toán thực tế: Vận dụng được kiến thức hình học để giải quyết những vấn đề thực tiễn (phức hợp, không quen thuộc)

BÀI TẬP RÈN LUYỆN

Bài 1: Sắp xếp theo thứ tự:

- a) Tăng dần: $-4; \frac{10}{3}; 0; \frac{9}{-2}; \frac{-22}{-7}$.
- b) Tăng dần: $\frac{-3}{4}; \frac{-5}{-6}; \frac{-7}{-8}; \frac{10}{-9}$.
- c) Giảm dần: $\frac{25}{-6}; 0; \frac{47}{12}; 4; \frac{-31}{8}$.
- d) Giảm dần: $\frac{4}{7}; 2; \frac{-5}{3}; 0; \frac{-19}{-10}$.

Bài 2: Tính:

- | | |
|---|--|
| a) $\frac{11}{-12} + \frac{-17}{18}$ | j) $\frac{-3}{4} : \left(\frac{12}{-5} - \frac{-7}{10} \right)$ |
| b) $\frac{13}{-10} - \frac{-14}{25}$ | k) $\frac{13}{17} \cdot \frac{4}{-5} + \frac{13}{17} \cdot \frac{-3}{4}$ |
| c) $\frac{3}{-10} - \frac{-4}{15} + \frac{2}{-3}$ | l) $\frac{-4}{7} \cdot \frac{-12}{25} + \frac{-12}{25} \cdot \frac{3}{14}$ |
| d) $\frac{7}{-18} + \left(\frac{-5}{12} - \frac{13}{18} \right)$ | m) $\frac{-2}{5} \cdot (-6) + \frac{3}{4} \cdot \frac{4}{-10}$ |
| e) $\frac{-13}{17} + \left(\frac{13}{-21} + \frac{-4}{17} \right)$ | n) $\frac{105}{146} \cdot \frac{6}{-5} + \frac{105}{146} \cdot \frac{-5}{8}$ |
| f) $\left(\frac{13}{-10} - \frac{-4}{13} \right) + \frac{11}{-10}$ | o) $\frac{-5}{8} \cdot \frac{25}{111} + \frac{25}{111} \cdot \frac{3}{-10}$ |
| g) $\frac{4}{-5} : \frac{-6}{15} \cdot \frac{-12}{13}$ | p) $2\frac{1}{5} : \left(1\frac{2}{5} + \frac{-3}{10} \right) - \frac{2}{5}$ |
| h) $\frac{-3}{8} : \left(\frac{4}{-7} : \frac{-22}{21} \right)$ | q) $\frac{-15}{4} \cdot 3\frac{1}{3} - 1\frac{3}{4} + \frac{-7}{8}$ |
| i) $\frac{-5}{7} \cdot \left(\frac{2}{-3} + \frac{-7}{8} \right)$ | r) $\frac{-3}{7} \cdot \frac{-1}{9} + \frac{7}{-18} \cdot \frac{-3}{7} + \frac{5}{6} \cdot \frac{-3}{7}$ |

Bài 3:

a) Tìm số đối của: $\frac{5}{6}$; $\frac{12}{-25}$; $\frac{-11}{16}$; $\frac{-13}{-24}$.

b) Rút gọn các phân số sau: $\frac{-15}{20}$; $\frac{65}{-39}$; $\frac{-390}{240}$; $\frac{-450}{540}$; $\frac{-1515}{2020}$;

Bài 4: Tìm x, biết:

a) $\frac{x}{7} = \frac{-12}{28}$

e) $x \cdot \frac{9}{-13} = \frac{-33}{26}$

b) $\frac{-30}{x} = \frac{24}{-16}$

f) $\frac{7}{-8} - x = \frac{-4}{5} : \frac{3}{10}$

c) $\frac{-5}{8} + x = \frac{7}{6}$

g) $\frac{-5}{6} \cdot x = \frac{-5}{8} - 1\frac{3}{4}$

d) $x - \frac{-3}{4} = \frac{-14}{25}$

Bài 5: Một mảnh vườn có diện tích 240 m, được trồng hai loại hoa là hoa cúc và hoa hồng. Phần diện tích trồng hoa cúc chiếm $\frac{3}{5}$ diện tích cả vườn. Hỏi diện tích trồng hoa hồng là bao nhiêu mét vuông?

Bài 6: Một hộp đựng bi gồm có hai loại bi xanh và bi đỏ, trong đó số bi xanh là 10 viên và bằng $\frac{2}{3}$ số bi đỏ. Hỏi hộp có bao nhiêu viên bi?

Bài 7: Một bác nông dân vừa thu hoạch 30 kg cà chua và 12 kg đậu đũa.

a) Bác đem $\frac{4}{5}$ số cà chua đó đi bán, giá mỗi ki-lô-gam cà chua là 12 500 đồng. Hỏi bác nông dân nhận được bao nhiêu tiền?

b) Số đậu đũa bác vừa thu hoạch chỉ bằng $\frac{3}{4}$ số đậu đũa hiện có trong vườn. Nếu bác thu hoạch hết tất cả thì được bao nhiêu ki-lô-gam đậu đũa?

Bài 8: Bạn Thanh rót sữa từ một hộp giấy đựng đầy sữa vào cốc được 180 ml để uống. Bạn Thanh ước tính sữa trong hộp còn $\frac{4}{5}$ dung tích của hộp. Tính dung tích hộp sữa.

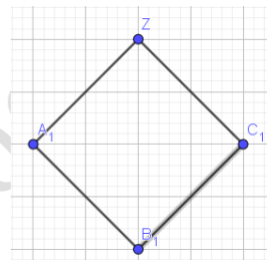
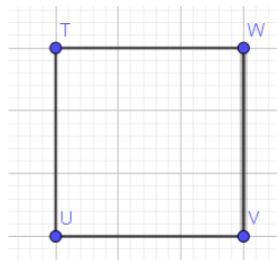
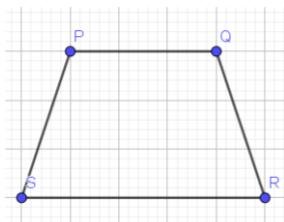
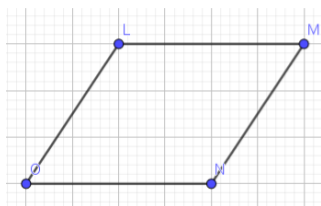
Bài 9: Ba nhóm thanh niên tình nguyện nhận nhiệm vụ thu nhặt rác cho một đoạn mương thoát nước. Ba nhóm thống nhất phân công: nhóm thứ nhất phụ trách $\frac{1}{3}$ đoạn mương; nhóm thứ hai phụ trách $\frac{2}{5}$ đoạn mương; phần còn lại do nhóm thứ ba phụ trách, biết đoạn mương mà nhóm thứ ba phụ trách dài 16 mét. Hỏi đoạn mương thoát nước đó dài bao nhiêu mét?

Bài 10: Một thửa đất hình chữ nhật có chiều rộng là 9 m và bằng $\frac{5}{8}$ chiều dài. Người chủ thửa đất dự định dành $\frac{3}{5}$ diện tích thửa đất để xây một ngôi nhà. Phần đất không xây dựng sẽ dành cho lối đi, sân chơi và trồng hoa. Hãy tính diện tích phần đất trồng hoa, sân chơi và lối đi.

Bài 11: Hình nào sau đây có trục đối xứng? Có bao nhiêu trục đối xứng (nếu có)?



Bài 12: Hình nào sau đây có tâm đối xứng?



a/



b/



c/

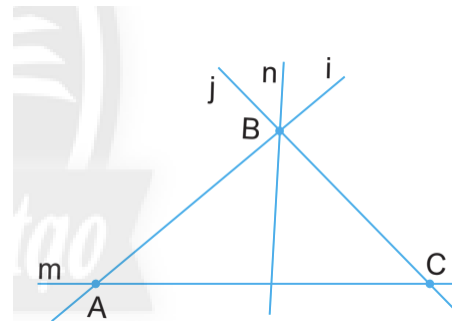


Bài 13: Từ các điểm M, N, P, Q phân biệt như Hình 6, có thể tạo thành bao nhiêu đường thẳng? Em hãy vẽ các điểm M, N, P, Q vào vở rồi dùng thước và bút để vẽ các đường thẳng đó.

Bài 14: Trong hình vẽ bên:

- Điểm B thuộc những đường thẳng nào?
- Điểm A không thuộc những đường thẳng nào?
- Đường thẳng nào không chứa điểm C?

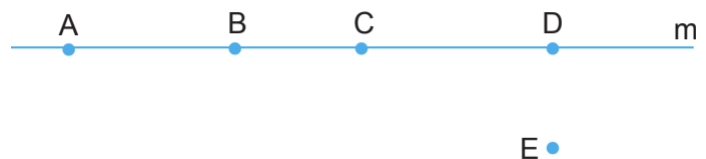
Sử dụng kí hiệu để mô tả các quan hệ trên.



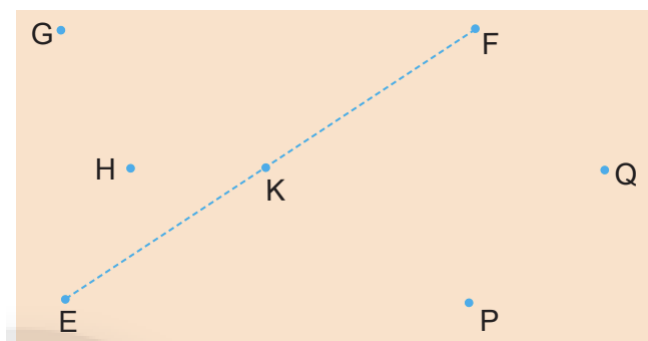
Bài 15: Vẽ hình cho mỗi trường hợp sau:

- Điểm M thuộc đường thẳng a.
- Điểm M thuộc hai đường thẳng a và b nhưng không thuộc đường thẳng c.
- Điểm M nằm trên cả ba đường thẳng a, b và c.

Bài 16: Trong hình bên, cho bốn điểm A, B, C, D thuộc đường thẳng m và điểm E không thuộc đường thẳng m. Hãy nêu các bộ ba điểm thẳng hàng và các bộ ba điểm không thẳng hàng.



Bài 17: Trong hình bên, em hãy dự đoán xem ba điểm nào thẳng hàng. Sau đó hãy dùng thước để kiểm tra kết quả.



Bài 18: Trong hình bên, hãy chỉ ra các điểm:

a) Nằm giữa hai điểm M và N.

b) Không nằm giữa hai điểm E và G.



Bài 19:

a) Cho hai điểm M và P. Hãy vẽ thêm điểm N sao cho ba điểm M, N, P thẳng hàng và điểm M, P nằm cùng phía đối với điểm N.

b) Vẽ hai điểm trên một tờ giấy trắng. Không dùng thước, em hãy tìm cách vẽ thêm một điểm thứ ba sao cho ba điểm đó thẳng hàng.

Bài 20: Vẽ vào vở hai điểm A, B như Hình 4. Em vẽ thêm hai điểm C và D sao cho ba điểm A, B, C thẳng hàng và ba điểm A, B, D cũng thẳng hàng. Hãy vẽ ba vị trí khác nhau của điểm C.



Hình 4